

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày 16/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu TH.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thực; ông Nguyễn Văn Hiệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Yên, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn P - sinh năm 1992.

HKTT: Thôn Cổ Gia, xã Nam Hùng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Phạm Văn Lờ – sinh năm 1968. Con bà: Triệu Thị Vinh - sinh năm 1961. Gia đình có 2 chị em, bị cáo là thứ hai. Vợ: Hoàng Kim Ly, sinh năm 1992. Con: Có 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Khắc Tuấn N - sinh năm 2001.

Tên gọi khác: Không ; Giới tính: Nam.

HKTT: Thôn Cầu Lân, xã Gia Hòa, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Họ và tên bố: Đinh Khắc Khóa – sinh năm 1959. Họ và tên mẹ: Đặng Thị Kim Dung - sinh năm 1977. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bùi Đình Đ - sinh năm 1988.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

HKTT: Tổ 16, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải P

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Họ và tên bố: Bùi Văn Luyện - sinh năm 1962. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thu Thủy - sinh năm 1968. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai. Vợ: Vũ Ngọc Lan, sinh năm 1992. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự : Không

Nhân thân: Ngày 08/4/2019 bị Chủ tịch UBND phường Đằng Hải xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2020 đến ngày 15/12/2020 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh” . Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn P (tên gọi khác là Phong), sinh năm 1992, HKTT: thôn Cỏ Gia, xã Nam Hùng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định và Đinh Khắc Tuấn N, sinh năm 2001, HKTT: thôn Cầu Lân, xã Gia Hòa, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình tới thuê nhà nghỉ Minh Vũ của Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1976, HKTT: khu 5, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh ở thôn Mao Độc, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để làm công việc quản lý, đưa đón một số gái phục vụ tại các quán karaoke tại khu vực đường 24 thuộc thôn Mao Lại, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ và khu vực lân cận. Ngày 09/11/2020, Bùi Đình Đ, sinh năm 1988, HKTT: Tổ 16, phường Đằng Hải, quận Hải An, TP Hải P có đến chơi với N tại nhà nghỉ Minh Vũ.

Khoảng hơn 22 giờ ngày 09/11/2020, Trần Mạnh P, sinh năm 1995, HKTT: thôn Thuần Xuyên, xã Hưng Long, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên (là quản lý quán karaoke 24H), địa chỉ đường 24 thuộc thôn Mao Lại, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ có gọi điện cho P bảo cho hai nhân viên nữ đến rót bia cho khách tại quán của Phúc, P đồng ý. Sau đó, P có gọi điện cho N bảo chở Đặng Thị H, sinh ngày 22/4/2004, HKTT: thôn Trung Đạo, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên và Mai Thị D, sinh năm 2001, HKTT: thôn Mạn, xã Bằng Thành, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn đến phục vụ tại quán karaoke 24H, N đồng ý. Khoảng 22h30 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô đến nhà nghỉ Minh Vũ để đón H và D đến quán karaoke 24H.

Khoảng hơn 23h30 phút cùng ngày, Đ có rủ P, N, **G** (người yêu Đ); **B**, **N** (người yêu B); **H** (ở huyện Gia Lâm, TP Hà Nội); **H**, sinh năm 1999 (người yêu H); Hoàng

Xuân H, sinh năm 1993, HKTT: ngã 3 Chùa Tổng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, TP Hà Nội; Ngô Văn N, sinh năm 1998, HKTT: thôn Phú Cốc, xã Hà Hội, huyện Thường Tín, TP Hà Nội; Trịnh Quốc T, sinh năm 1997, HKTT: thôn Đại Thành, xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định và Nguyễn Đình Toàn H, sinh năm 1992, HKTT: thôn Mao Lại, xã Phương Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh uống rượu ồc ở trước cửa quán karaoke 789 ở đường 24 (đối diện quán karaoke 24 H).

Đến khoảng 02h ngày 10/11/2020, do H gọi điện báo P đến đón nên P bảo N ra quán karaoke 24H đón H về. N đi xe mô tô ra quán karaoke 24H đón H. Khi đến nơi, N gọi điện cho H thì H không nghe máy và có một giọng nam nói “không cho H về, mày có thích đánh nhau không”. N quay lại quán rượu ồc nói với P “anh ơi nhân viên nhà mình làm ở quán karaoke 24H không biết làm sao giữ nhân viên nhà mình không cho ra”, P nói với N “mày chờ anh ra xem như thế nào”. Tại quán rượu ồc, thấy P to tiếng nên mọi người ở quán ồc đứng dậy về hết, chỉ còn Đ ngồi lại. Sau đó, N chờ P đến quán karaoke 24H. Tại đây, P hỏi Nguyễn Đức T, sinh năm 1989, HKTT: thôn Can Vũ, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (tên gọi khác là Cường - chủ quán) “sao, nhân viên làm có vấn đề gì”, Cường nói “con này nó cứ bắt 4,5 P không chịu làm. Cường quay ra hỏi H “làm sao mà không làm được”, H nói “em mệt không làm được”. P có dùng tay tát H 01 cái vào mặt. Thấy P tát H, Phúc là quản lý quán karaoke 24H nói: “chúng mày đánh gì phụ nữ, chúng mày sống bằng sức lao động của chúng nó giờ lại đánh nó”, P nói lại “anh sang đây để nói chuyện không phải để đánh nhau”. Sau đó, P và Phúc có lời qua tiếng lại, P có nói với Phúc “Đ.mẹ chúng mày đợi bố mày tý, hôm nay bố mày giết chúng mày”, rồi lên xe mô tô N chờ về. Trên đường về P nói với N “tý để anh ở quán ăn, mày ra mua cho anh xăng với mấy chai bia để anh xử hết mấy thằng 24 giờ”. N hiểu ý P mua xăng để đổ vào các vỏ chai bia làm bom xăng nhưng vẫn đồng ý. N điều khiển xe mô tô chở P ra khu vực cây xăng gần ngã tư Phố Mới, P bảo N “để anh ở đây để anh đi lấy đồ”. N dừng xe để P xuống rồi đi vào một quán tạp hóa đối diện cây xăng mua 07 vỏ chai bia loại bia Hà Nội và 01 bình nhựa hình trụ có nắp đậy, dung tích khoảng 4 lít. Sau khi N đi, P gặp Hạnh và Ninh, do lúc trước tại quán rượu ồc Hạnh biết P đang bức tức nên có khuyên P “anh đi về đi có gì bình tĩnh giải quyết” thì P nói “chúng mày cứ về đi”. Hạnh không nói gì cùng Ninh đi về. Sau đó, N tiếp tục điều khiển xe mô tô đến cây xăng Hải An ở thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ mua 60.000 đồng tiền xăng cho vào can nhựa. Còn P thuê xe taxi đi (P không nhớ hãng taxi) quay về P trọ ở nhà nghỉ Minh Vũ, đến bãi đất trống cạnh nhà nghỉ Minh Vũ lấy 01 khẩu súng tự chế, bắn đạn gém cỡ 12, dài 79cm, có phần báng súng bằng gỗ, phần thân súng và ốp lót tay bằng gỗ, nòng súng dài 37,7cm (P mua cách đây khoảng 6 – 7 tháng của một người không quen biết). Sau khi mua xăng xong, N quay lại cây xăng gần ngã tư thị trấn Phố Mới, lúc này không thấy P nên gọi điện lại cho P. P đi xe taxi đến đón N và bảo N gửi xe lại ở cây xăng gần ngã 4 thị trấn Phố Mới. Khi lên xe taxi N biết P mang theo súng. Trên đường đi, P có gọi điện cho Đ báo đến đón Đ.

Khoảng hơn 2h ngày 10/11/2020, P và N đi taxi quay lại đón Đ ở nhà nghỉ Minh Vũ. Khi lên xe Đ có ngửi thấy mùi xăng nên có hỏi P “anh ơi sao toàn mùi xăng thế”

thì P nói “anh mua xăng hôm nay anh đốt quán bọn này”. Khi đi đến bãi đất trống gần chợ thôn Mao Dộc, xã phường Mao, huyện Quế Võ thì P bảo lái xe taxi dừng lại và bảo N xách can xăng xuống đôn hết vào các vỏ chai bia. Lúc này N xách can xăng xuống, còn P xách túi nilong đựng 7 vỏ chai bia Hà Nội. P bảo Đ giúp N giữ chai để N đổ xăng vào các vỏ chai bia. Sau khi đổ xăng vào 7 vỏ chai bia thì N đưa cho P để P lấy giấy ăn nhét vào các đầu chai bia, rồi N để 7 chai bia có chứa xăng vào túi nilong xách lên xe taxi. Đ xách theo bình nhựa vẫn còn xăng ngồi ở ghế phụ của xe ô tô. Khi lên xe P bảo lái xe taxi chở đến quán karaoke 24H. Trên đường đi, P có đưa cho Đ 1 chai bia chứa xăng và bảo Đ cầm để P thân. Khi đi qua quán karaoke 24H, thấy đông người nên P bảo lái xe taxi đi vòng 2 – 3 lần qua quán karaoke 24H, rồi tới quán ăn đêm ở đường 24 (gần quán karaoke Kenzo). Tại quán ăn đêm, P, N và Đ có gặp Hoàng. Lúc này, lái xe taxi nói nhà có việc không chờ nữa nên P thuê taxi của anh Nguyễn Văn Trường, sinh năm 1987, HKTT: thôn Cung Kiệm, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Lúc lên xe, Đ ngồi ghế phụ để can nhựa còn xăng và 01 chai bom xăng dưới chân. N xách theo túi nilong có 6 chai chứa xăng, còn P cầm theo khẩu súng kẹp vào nách đi vào xe taxi và ngồi ghế sau. P bảo anh Trường lái xe đi đến quán karaoke 24H, lúc này khoảng 3h20 phút cùng ngày.

Khi đến nơi, P thấy ở đường vẫn còn đông người nên bảo taxi đi đến tượng đài Trung tâm thị trấn Phố Mới rồi vòng lại. Khi nhóm của P đi qua quán karaoke 24H (hướng đi chợ Mao Dộc) thì P bảo lái xe taxi đỗ xe vào lề đường đối diện, cách quán karaoke 24H khoảng 20 m. P xuống xe cầm theo 01 chai bom xăng, thấy P xuống xe Đ cũng xuống xe đứng cạnh cửa xe bên phải phía trước. Lúc này, P đứng ở phía đuôi xe ô tô, dùng bật lửa đốt giấy ăn ở đầu chai xăng cho cháy rồi ném về phía cửa quán karaoke 24H. Chai xăng do P ném không trúng cửa quán mà rơi ở vỉa hè trước cửa quán karaoke gây ra tiếng nổ và đám cháy trước cửa quán. Khi phát hiện cửa quán bị cháy nhân viên của quán chạy ra dùng bình cứu hỏa xịt chữa cháy, còn T cầm súng nhựa màu đen, dài 73cm, cỡ rộng nhất 21cm trong quán đuổi theo nhóm của P đến đuôi xe taxi, mục đích dọa nhóm của P. Thấy T đuổi theo, P chạy vào xe taxi cầm súng, hạ kính phía sau bên phải xe ô tô xuống, chĩa súng về phía sau bắn 1 phát về phía vỉa hè đối diện quán karaoke 24H gây ra tiếng nổ lớn. Sau khi bắn xong, P nói với anh Trường “đi đi, tội đâu anh chịu” để bắt anh Trường điều khiển xe ô tô bỏ chạy về phía thôn Mao Dộc. Khi chạy được khoảng 500 m đến khu vực đầu thôn Mao Dộc nhóm của P phát hiện có xe ô tô của anh Nguyễn Văn Ninh, sinh năm 1988, HKTT: thôn Thịnh Cầu, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (là lái xe taxi đang đỗ gần đó) đuổi theo rồi vượt lên phía trước. P lấy 01 chai bom xăng châm lửa vào giấy ăn ở đầu chai bia ném về phía xe ô tô đuổi theo nhưng không trúng, chai bia rơi xuống đường và bốc cháy. Ném xong, P tiếp tục yêu cầu anh Trường điều khiển xe ô tô rẽ vào thôn Mao Dộc rồi đi ra quốc lộ 18 đi theo hướng lên thành phố Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực cầu Ngà thuộc phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, anh Trường dừng xe và bảo không đi nữa thì nhóm của P xuống xe, lúc này khoảng 3 giờ 35 phút. Sau đó, nhóm của P tiếp tục thuê một lái xe khác đi ra thành phố Hà Nội (các đối tượng không nhớ hãng taxi). Khi ra đến khu vực bến xe Mỹ Đình, P bảo lái xe quay lại Bắc Ninh.

Khu đến khu vực cầu vượt Đại Phúc, Đ xuống xe bắt xe taxi khác quay về thị xã Từ Sơn ngủ, đến trưa cùng ngày thì về nhà ở thành phố Hải P, còn P và N tiếp tục đi xe taxi đến khu vực KCN Quang Châu – Việt Yên để giấu súng ở ven đường. Sau đó, P và N thuê nhà nghỉ cách đó 1 km để nghỉ. Khi xuống xe, N cho người lái xe taxi 5 chai bia chứa xăng và bình nhựa chứa xăng còn lại. Đến buổi chiều cùng ngày, P và N bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ bắt giữ. Ngày 12/11/2020, Đ đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đầu thú.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ: 14 mẫu kim loại hình cầu, màu xám đã bị biến dạng, có kích thước khác nhau, đường kính từ 4 – 5mm; một số mảnh vỡ màu nâu (dạng vỏ chai bia Hà Nội) và mảnh bê tông bám dính chất màu xám đen tại vỉa hè trước cửa quán karaoke 24H.

Ngày 10/11/2020, P tự nguyện giao nộp 01 khẩu súng dài 79cm, có phần báng súng bằng gỗ, phần thân súng và ốp lót tay bằng gỗ, nòng súng dài 37,7cm. Bên trong nòng súng, tiếp giáp với bộ phận thân súng có 01 vỏ đạn bằng kim loại, màu vàng đồng, cỡ 12 dài 69mm.

Ngày 10/11/2020, T tự nguyện giao nộp 01 khẩu súng nhựa màu đen, dài 73cm, cỡ rộng nhất 21cm.

Ngày 10/11/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng của N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng của P.

Ngày 12/11/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

Ngày 12/11/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã tiến hành trưng cầu giám định súng, vỏ đạn và mẫu kim loại hình cầu, màu xám.

Tại Bản kết luận giám định số 8055/C09 – P3 ngày 12/11/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 12, thuộc vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được.

- Vỏ đạn gửi giám định là vỏ của loại đạn ghém cỡ 12, do khẩu súng gửi giám định bắn ra.

- 14 mẫu kim loại gửi giám định là các viên bi được sử dụng làm thành phần chế tạo đạn ghém hoặc nhồi làm đạn cho súng kíp. Dấu vết trên các mẫu kim loại này không đủ cơ sở xác định khẩu súng đã bắn.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSQV ngày 02/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã: Truy tố Phạm Văn P về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Truy tố Đinh Khắc Tuấn N và Bùi Đình Đ về tội ‘Gây rối trật tự công cộng’ theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Phạm Văn P thừa nhận do có mâu thuẫn từ trước với Phúc (quản lý quán karaoke 24H) nên 3h20 phút ngày 10/11/2020 bị cáo có hành vi sử dụng chai bom xăng rồi châm lửa đốt cháy phần giấy ăn ở đầu chai để ném vào khu vực cửa quán karaoke 24H tạo ra tiếng nổ và đám cháy, đồng thời có hành vi sử dụng súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng bắn 1 phát về phía vỉa hè bên phải đối diện với quán karaoke 24H tạo ra tiếng nổ lớn nhằm mục đích đe dọa, uy hiếp quản lý quán karaoke 24H để giải quyết mâu thuẫn. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ chạy theo đường 24 theo hướng về thôn Mao Độc. Khi phát hiện có xe taxi đuổi theo bị cáo lại tiếp tục châm lửa và ném chai bom xăng tự chế thứ 2 ra đường gây ra đám cháy trên đường, bị cáo thừa nhận hành vi đó đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng.

Đối với bị cáo N, Đ thừa nhận cùng có hành vi giúp sức cho bị cáo P từ việc đi mua vỏ chai bia thủy tinh, xăng; trực tiếp giúp bị cáo P đổ xăng từ bình nhựa vào 7 chai bia thủy tinh (mỗi chai chứa 1/3 xăng) đưa cho P nhét giấy ăn vào đầu các chai bia để thành bom xăng tự chế và cùng P đi xe taxi đến quán karaoke 24H để P thực hiện hành vi phạm tội. Cả hai bị cáo đều thừa nhận bản cáo trạng đã truy tố hai bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Bị cáo Đinh Khắc Tuấn N và Bùi Đình Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Phạm Văn P từ: 30 -36 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và từ 15 - 20 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội từ 45 - 56 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Đinh Khắc Tuấn N từ: 28 - 32 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Đình Đ từ 24 – 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 – 56 tháng. Giao bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- Chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Ninh 01 khẩu súng dài 79cm, có phần báng súng bằng gỗ, phần thân súng và ốp lót tay bằng gỗ, nòng súng dài 37,7cm; 01 vỏ đạn bằng kim loại, màu vàng đồng, cỡ 12 dài 69mm; 14 mẫu kim loại hình cầu, màu xám, đường kính từ 4 – 5mm sau giám định được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ màu nâu (dạng vỏ chai bia Hà Nội) và mảnh bê tông bám dính chất màu xám đen và 01 khẩu súng nhựa màu đen, dài 73cm, chỗ rộng nhất 21cm.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng của N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng của P và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều nhận tội, không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại ở giai đoạn điều tra và truy tố về không gian, thời gian, địa điểm diễn ra hành vi phạm tội; phù hợp với biên bản giữ người đối với P và N, biên bản đầu thú của Đ; cùng các tài liệu; chứng thu giữ tại hiện trường; kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, việc bị cáo P có hành vi sử dụng bom xăng, được châm lửa đốt cháy phần giấy ăn ở đầu chai tạo ra tiếng nổ, đám cháy và hành vi sử dụng súng tự chế để bắn tạo ra tiếng nổ lớn nhằm mục đích đe dọa, uy hiếp quản lý quán karaoke 24H để giải quyết mâu thuẫn. Hành vi của bị cáo kéo dài từ trước cửa quán karaoke 24H đến đoạn đường đầu thôn Mao Độc dài khoảng 500m, từ khoảng 03 giờ 20 phút đến 03 giờ 35 phút sáng ngày 10/11/2020 đã xâm phạm đến khách thể là trật tự, an toàn nơi công cộng, cuộc sống sinh hoạt của nhân dân tại khu vực, hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự.

Bị cáo N và bị cáo Đ tuy không trực tiếp thực hiện các hành vi ném bom xăng, nổ súng gây mất an ninh trật tự tại khu vực đường 24 nhưng là những người có hành vi giúp sức cho bị cáo P từ việc đi mua vỏ chai bia thủy tinh, xăng; trực tiếp giúp bị cáo P đổ xăng từ bình nhựa vào 7 chai bia thủy tinh (mỗi chai chứa 1/3 xăng) đưa cho P nhét giấy ăn vào đầu các chai bia để thành bom xăng tự chế; bản thân các bị cáo nhận thức

được hành vi đó là vi phạm pháp luật nhưng vẫn giúp sức cho P và đồng hành với P đến khi P thực hiện xong hành vi phạm tội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm giúp sức.

Việc các bị cáo P, N và Đ sử dụng súng để uy hiếp gây mất an ninh trật tự, theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.1. mục 2 phần 1 Nghị quyết số 01/2003/NQ – HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 và khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2019 thì súng quân dụng là vũ khí nên các bị cáo phải chịu TNHS với T tiết định khung tại điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự là “dùng vũ khí”. Việc các đối tượng sử dụng bom xăng châm lửa ném về phía cửa quán karaoke 24H gây cháy có biểu hiện của hành vi phá phách.

Đối với P: Hành vi mua 01 khẩu súng tự chế, bắn đạn gém cỡ 12 của của một người không quen biết mang về cất giấu tại bãi đất trống cạnh nhà nghỉ Minh Vũ, ngày 10/11/2020 bị cáo đã sử dụng súng bắn 1 phát vào khu vực vỉa hè đối diện cửa quán karaoke 24H, theo kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ công an khẩu súng bị cáo cất giấu, sử dụng “thuộc vũ khí quân dụng” nên P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là trật tự, an toàn nơi công cộng, cuộc sống sinh hoạt của nhân dân tại khu vực từ quán karaoke 24H trên đường 24 đến đầu thôn Mao Độc, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ. Do vậy, HĐXX cần phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và P ngừa chung.

Xét về nhân thân, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ để đầu thú nên được hưởng T tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi xem xét, quyết định hình phạt cần giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng và nhân đạo của Đảng và Nhà nước.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là một vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, tổ chức từ trước vì nguyên nhân xảy ra vụ việc phát sinh bộc phát tại quán karaoke 24H thuộc thôn Mao Độc, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ. Trong vụ án, bị cáo P là người có vai trò chính vì bị cáo là người chủ động mang súng tự chế mà bị cáo mua từ trước, đồng thời bị cáo đã bảo bị cáo N mua xăng và vỏ chai bia thủy tinh để chế tạo chai bom xăng. Sau khi mang theo súng và 7 chai bia thủy

ting chứa xăng, bị cáo cùng N, Đ thuê xe taxi đến quán karaoke 24H. Tại đây, bị cáo P trực tiếp thực hiện 02 hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị cáo N là người có vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo P, thể hiện: Bị cáo là người chứng kiến toàn bộ mâu thuẫn giữa bị cáo P với quản lý quán karaoke 24H, bị cáo biết bị cáo P có ý định về P trợ chuẩn bị vũ khí mang theo để giải quyết mâu thuẫn nhưng bị cáo vẫn đồng ý giúp bị cáo P đi mua các vỏ chai bia, mua xăng, trực tiếp cùng bị cáo Đ đổ xăng từ bình nhựa vào các chai bia thủy tinh để chế tạo bom xăng và cùng đi đến quán karaoke 24H với P, để giúp P thực hiện hành vi phạm tội. Chính vì vậy, khi quyết định hình phạt cần phải cách ly bị cáo P và N ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện.

Đối với bị cáo Đ là đồng phạm giúp sức cho bị cáo P trong vụ án này, nhưng là người có vai trò thấp nhất trong vụ án và không trực tiếp có hành vi ném bom xăng gây mất an ninh trật tự. Bản thân bị cáo, ngày 08/4/2019 đã bị phạt cảnh cáo nhưng trong thời gian chấp hành xong quyết định đã hơn 1 năm bị cáo không tái phạm nên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo được hưởng 02 T tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy HĐXX quyết định cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện như quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

P có hành vi sử dụng chai bia có chứa xăng châm lửa ném về phía trước cửa quán karaoke 24H nhưng không vào cửa quán tạo thành một đám cháy ở vỉa hè trước cửa quán và đã được mọi người dập tắt kịp thời, không gây thiệt hại nên anh T chủ quán không yêu cầu các đối tượng phải bồi thường.

Đối với hành vi của P sử dụng súng tự chế, bắn đạn ghém cỡ 12 bắn về phía vỉa hè đối diện quán karaoke 24H, lúc đó trên vỉa hè không có người, còn anh T đang đuổi theo P ở phía bên trái xe taxi của anh Trưởng nên không gây thương tích cho anh T, anh T không yêu cầu P phải bồi thường.

Về xử lý vật chứng Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã thu giữ: 01 khẩu súng dài 79cm, có phần báng súng bằng gỗ, phần thân súng và ốp lót tay bằng gỗ, nòng súng dài 37,7cm; 01 vỏ đạn bằng kim loại, màu vàng đồng, cỡ 12 dài 69mm; 14 mẫu kim loại hình cầu, màu xám đã bị biến dạng, có kích thước khác nhau, đường kính từ 4 – 5mm sau giám định được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an là vũ khí quân dụng, vật cấm lưu hành nên cần chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Ninh quản lý theo quy định.

- Một số mảnh vỡ màu nâu (dạng vỏ chai bia Hà Nội) và mảnh bê tông bám dính chất màu xám đen và 01 khẩu súng nhựa màu đen, dài 73cm, chỗ rộng nhất 21cm (do T giao nộp) là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng của N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng của P và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Đ là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bình nhựa có chứa xăng và 5 chai bia Hà nội có chứa xăng mà N đã cho người lái xe taxi các đối tượng đón tại khu vực Cầu Ngà thuộc phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, các đối tượng không nhớ hãng taxi nên không thu hồi được.

- Đối với chiếc xe mô tô mà N dùng để đi mua xăng, N khai chiếc xe trên N mượn của Toàn, N không nhớ nhãn hiệu và biển kiểm soát xe. Sau khi sự việc xảy ra, N đã bảo Toàn đến cây xăng gần ngã 4 thị trấn Phố Mới để lấy xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã xác minh hiện nay Toàn không có mặt ở địa phương nên chưa thu hồi được.

Người liên quan:

Đối với T là chủ quán karaoke 24H khi thấy P ném chai bia chứa xăng vào trước cửa quán gây ra tiếng nổ và đám cháy đã hô mọi người dập lửa và cầm theo súng nhựa đuổi theo đến đuôi xe taxi của P, mục đích để dọa nhóm của P không tiếp tục ném chai bia chứa xăng vào quán của mình nữa, đồng thời T không có hành vi chửi bới, hò hét trong khi đuổi gây mất an ninh trật tự nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không đề cập xử lý đối với T là phù hợp.

Đối với anh Trường là lái xe taxi đã chở các đối tượng đến quán karaoke 24H để thực hiện hành vi phạm tội, quá trình chở khi anh Trường phát hiện P, N và Đ có hành vi vi phạm pháp luật anh Trường đã từ chối không chở nhưng P đe dọa và bắt anh Trường chở, anh Trường do sợ hãi nên mới phải chở các đối tượng. Sau khi các đối tượng xuống xe, anh Trường đã liên lạc với Công an xã Phượng Mao để trình báo sự việc có 03 đối tượng sử dụng chai thủy tinh chứa xăng châm lửa và ném về phía cửa quán karaoke 24H và sử dụng súng tự chế bắn tại khu vực đường 24 thuộc xã Phượng Mao, huyện Quế Võ. Sáng ngày 10/11/2020, anh Trường đã đến Công an xã Phượng Mao để trình báo vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không đề cập xử lý đối với anh Trường là phù hợp.

Đối với người lái xe taxi chở P từ cây xăng gần ngã tư thị trấn Phố Mới về nhà nghỉ Minh Vũ lấy súng và chở các đối tượng đi ra khu vực bãi đất trống gần chợ Mao Dộc, thuộc xã Phượng Mao, huyện Quế Võ để các đối tượng chế tạo bom xăng và người lái xe taxi chở các đối tượng từ khu vực Cầu Ngà thuộc thành phố Bắc Ninh lên xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội rồi về khu vực khu công nghiệp Quang Châu – Việt Yên thuộc tỉnh Bắc Giang, các đối tượng đều không biết tên, tuổi cụ thể, không nhớ hãng taxi nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Hạnh và anh Ninh có gặp P ở cây xăng gần ngã 4 thị trấn Phố Mới thấy P đang bức tức có khuyên P đi về nhà, anh Hạnh và anh Ninh không biết P và N

mua xăng để chế tạo bom xăng và mang theo súng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ không đề cập xử lý đối với anh Hạnh và anh Ninh là phù hợp.

Đối với Hoàng là bạn của Đ, theo lời khai của Đ thì Hoàng gặp P, N và Đ ở quán ăn đêm ở đường 24 (gần quán karaoke Kenzo) và biết P mang theo súng nhưng Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu (Đ chỉ biết Hoàng ở khu vực huyện Gia Lâm, TP Hà Nội) nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên đã bán súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng cho P, P không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Bị cáo **Đinh Khắc Tuấn N và Bùi Đình Đ** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: **Phạm Văn P 30 tháng tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng” và **15 tháng tù về tội** “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo P phải chấp hành chung cho cả hai tội **45 (bốn mươi lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 16/3/2021 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: **Đinh Khắc Tuấn N 28 (hai mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 16/3/2021 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Bùi Đình Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Ninh 01 khẩu súng dài 79cm, có phần báng súng bằng gỗ, phần thân súng và ốp lót tay bằng gỗ, nòng súng dài 37,7cm; 01 vỏ đạn bằng kim loại, màu vàng đồng, cỡ 12 dài 69mm; 14 mẫu kim loại hình cầu, màu xám, đường kính từ 4 – 5mm sau giám định được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ màu nâu (dạng vỏ chai bia Hà Nội) và mảnh bê tông bám dính chất màu xám đen và 01 khẩu súng nhựa màu đen, dài 73cm, cỡ rộng nhất 21cm.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng của N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng của P và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Đ.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Trại giam CA tỉnh Bắc Ninh
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn P.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu TH

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ, ngày 16 tháng 3 năm 2021;

Tại: P nghị án Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu TH.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thực; ông Nguyễn Văn Hiệt.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với: Bị cáo **Phạm Văn P** cùng đồng bọn phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" và tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TH LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

I. Về tội danh:

Bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Bị cáo **Đinh Khắc Tuấn N và Bùi Đình Đ** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

II. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: **Phạm Văn P 30 tháng tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng” và **15 tháng tù về tội** “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo P phải chấp hành chung cho cả hai tội **45 (bốn mươi lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 16/3/2021 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: **Đinh Khắc Tuấn N 28 (hai mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 16/3/2021 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Bùi Đình Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

3. Về các vấn đề khác:

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Ninh 01 khẩu súng dài 79cm, có phần báng súng bằng gỗ, phần thân súng và ốp lót tay bằng gỗ, nòng súng dài 37,7cm; 01 vỏ đạn bằng kim loại, màu vàng đồng, cỡ 12 dài 69mm; 14 mẫu kim loại hình cầu, màu xám, đường kính từ 4 – 5mm sau giám định được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ màu nâu (dạng vỏ chai bia Hà Nội) và mảnh bê tông bầm dính chất màu xám đen và 01 khẩu súng nhựa màu đen, dài 73cm, chỗ rộng nhất 21cm.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng của N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng của P và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Đ.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 16 tháng 3 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Thực Nguyễn Văn Hiệt

Nguyễn Thị Thu TH

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Ninh 01 khẩu súng dài 79cm, có phần báng súng bằng gỗ, phần thân súng và ốp lót tay bằng gỗ, nòng súng dài 37,7cm; 01 vỏ đạn bằng kim loại, màu vàng đồng, cỡ 12 dài 69mm; 14 mẫu kim loại hình cầu, màu xám, đường kính từ 4 – 5mm sau giám định được niêm phong có dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ màu nâu (dạng vỏ chai bia Hà Nội) và mảnh bê tông bám dính chất màu xám đen và 01 khẩu súng nhựa màu đen, dài 73cm, cỡ rộng nhất 21cm.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng của N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng của P và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Đ.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

